

Số: /2022/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm*

*nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết quy định cụ thể một số nội dung và mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin quy định tại Điều 21 Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, bao gồm:

- a) Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- b) Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng;
- c) Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

#### **Điều 2. Một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ giảm nghèo về thông tin**

1. Thiết lập mới cụm thông tin điện tử tại các cửa khẩu biên giới chưa có cụm thông tin điện tử; sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng đối với cụm thông tin điện tử đã được thiết lập trước đây bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới:

- a) Hỗ trợ tối đa 3.000 triệu đồng/cụm thiết lập mới.
- b) Hỗ trợ tối đa 600 triệu đồng/cụm sửa chữa, thay thế.

2. Hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

- a) Nội dung hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng
  - Tiếp nhận các xuất bản phẩm, báo chí in từ Dự án và các chương trình, đề án khác để phục vụ nhân dân trên địa bàn;
  - Phục vụ miễn phí người dân đọc, sách, báo, tạp chí bao gồm xuất bản phẩm điện tử và báo điện tử;

- Cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm điện tử, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- Hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

b) Mức chi: Hỗ trợ 01 lần/năm nhưng không quá 05 triệu đồng/năm/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng.

### **3. Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn**

a) Nội dung hỗ trợ:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh;

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền: Mở rộng hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn, bản trong xã để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin thiết yếu đến các hộ dân trong xã; Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

b) Mức chi:

- Thiết lập mới đài truyền thanh xã đối với các xã chưa có đài truyền thanh: Mua sắm thiết bị phần cứng, phần mềm Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã tối đa 65 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 40 triệu đồng/cụm loa.

- Mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã: Thay thế cụm loa có dây, không dây FM bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; sửa chữa, thay thế thiết bị của Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã tối đa 50 triệu đồng/hệ thống; Cụm loa của đài truyền thanh xã đến các thôn, bản tối đa 30 triệu đồng/cụm loa.

### **Điều 3. Kinh phí thực hiện**

1. Từ nguồn Ngân sách nhà nước giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

2. Nguồn huy động, đóng góp của cá nhân, tổ chức và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày ... tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng 12 năm 2022.

**Noi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lò Văn Phương**